

Số: 48/2021/HSST

Ngày: 11- 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sách– Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/HSST-QĐ ngày 29/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thế L, sinh năm 1990 tại Bình Phước; tên gọi khác: Thanh Bò Tọt; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp 12, xã MH, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Quốc H và bà Nguyễn Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 05 tiền án, Bản án số 16/2006/HSST ngày 14/11/2006 của TAND huyện Chơn Thành xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 27/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 32/2008/HSST; ngày 26/10/2011 bị tòa án huyện Chơn Thành xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 104/2011/HSST; ngày 14/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 107/2013/HSST; ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 02/2017/HSST chưa được xóa án tích; tiền sự: không; ngày 10/11/2020 bị bắt tạm giữ, tạm giam từ đó đến nay.

2. Phạm Nguyễn Hoàng A, Sinh năm 1987 tại Bình Phước; tên gọi khác: Giá; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp Đ, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Minh T và bà Nguyễn Thị Á; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 05 tiền án, Bản án số 50/2006/HSST ngày 14/3/2006 của TAND huyện Bình Long xử phạt bị cáo 14 tháng tù

về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; ngày 18/7/2007 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Bình Long xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 81/2007/HSST; ngày 23/10/2008 bị tòa án huyện huyện Bình Long xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 88/2008/HSST; ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 16/2017/HSST; ngày 15/5/2020 bị TAND huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 16/2020/HSST chưa được xóa án tích; tiền sự: không; hiện đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án số 16/2020/HSST ngày 15/5/2020 của TAND huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Bị hại: 1. Anh **Lê Văn B**, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 4, ấp 10, xã MH, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2. Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 18, ấp H, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp C, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp C, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp H, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 19/11/2019, Trần Thế L gọi điện thoại cho Phạm Nguyễn Hoàng A rủ A đi trộm cắp tài sản, nghe L nói vậy A đồng ý. Sau đó L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen (không rõ biển số) qua phòng trọ của A tại ấp 2, xã MH để chở A. Khi cả hai đi đến khu vực đường đất phía sau khu dân cư Đại Nam thuộc xã MH thì phát hiện 01 căn nhà xây nằm bên phải đường, cửa nhà khóa, không người trông coi của Anh Lê Văn B, sinh năm 1974, HKTT: Tổ 4, ấp 10, xã MH, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nên L nói A đứng bên ngoài cảnh giới còn L đi vào dùng cây xà beng và dụng cụ mở khóa (mang theo sẵn) phá ổ khóa cửa bên hông căn nhà rồi đi vào bên trong. L vào nhà, đi đến trong phòng ngủ thì phát hiện trong phòng có 01 két sắt nên đã dùng chiếc mền có sẵn trong phòng trùm kín két sắt lại rồi kéo ra bên ngoài. Sau đó L kêu A chạy xe vào sân nhà và cùng A khiêng két sắt lên xe rồi L điều khiển xe mô tô còn A ngồi phía sau ôm két sắt tẩu thoát ra khu vực lô cao su giáp khu dân cư Đại Nam để cạy phá két sắt. Do cây xà beng đem theo không cạy được két sắt nên L nói A ở lại trông coi két sắt còn L điều khiển xe mô tô ra tiệm vật liệu xây dựng (đối diện nông trường cao su Minh Hưng) mua cây xà beng to hơn rồi quay lại. Khi quay lại thì L cùng A tiếp tục dùng cây xà beng mới mua cạy phá két sắt. Khoảng 05 phút sau thì cả hai phá được cửa két sắt ra và phát hiện bên trong có số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) và một số

giấy tờ của chủ nhà. Lúc này L cầm tiền ra đếm và chia cho A số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) còn những giấy tờ của chủ nhà cả hai lấy bật lửa đốt hết. Sau đó L và A khiêng kết sắt lên xe chở đến khu vực lô cao su gần đó để giấu rồi L chở A về phòng trọ của A rồi quay về nhà. Đến ngày hôm sau do lo sợ bị Cơ quan Công an phát hiện nên L và A đã bỏ trốn và dùng số tiền lấy trộm được tiêu xài hết vào mục đích cá nhân. Đến ngày 06/12/2019, L cùng A tiếp tục thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương bị người dân phát hiện và bắt giữ A còn L đã kịp tẩu thoát. Đến ngày 10/11/2020 biết bản thân mình không thể che giấu hành vi phạm tội của mình nên L đã đến Công an huyện Chơn Thành để đầu thú về hành vi phạm tội của mình cùng đồng bọn phạm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 18/01/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chơn Thành xác định giá trị 01 (một) kết sắt màu xanh, nhãn hiệu “CHUBB” có kích thước 0,54 x 0,47 x 0,42 m, dưới đế có 4 bánh xe đẩy của Anh Lê Văn B tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.800.000 đồng.

Tổng số tài sản mà B bị L và A chiếm đoạt là 34.800.000 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng).

Tại địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương:

Khoảng 07 giờ, ngày 06/12/2019 Trần Thế L điện thoại cho Phạm Nguyễn Hoàng A rủ A đi trộm thì A đồng ý. Sau đó, L chuẩn bị một cây sắt có đầu dẹp giống xà beng, dài khoảng 50 cm và 01 khóa vặn ốc 16, bằng sắt, màu trắng, điều khiển xe mô tô của mình là xe Wave, màu xanh, không rõ biển số đến nhà trọ của A đang sống chung với Danh Thị T, sinh năm 1992, HKTT: Ấp Đường Đào, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tại phòng trọ số 1, nhà trọ Phú Huy, thuộc ấp 3, xã MH, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước để chờ A đi tìm nhà người dân không có người ở nhà trông coi thì đột nhập vào nhà tìm kiếm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 09 giờ cùng ngày, L và A đi đến ấp H, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương quan sát, phát hiện số nhà 303, thuộc ấp H, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương do bà Lê Thị Th, sinh năm: 1971, HKTT: Ấp Hòa Hiệp, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương làm chủ xung quanh là lô cao su, nằm xa các hộ dân khác và không có người trông coi thì A dừng xe mô tô ở sau bụi tầm vông trước cổng nhà bà Th để cảnh giới, còn L cầm cây sắt và khóa 16 bỏ trong túi quần đi vào nhà bà Th dùng khóa 16 kê phía dưới khóa và sỏ cây sắt bẻ gãy móc khóa cửa chính để đi vào nhà, đến phòng ngủ tiếp giáp với phòng khách thì phát hiện trong phòng có tủ quần áo bằng sắt, màu xanh, L tìm bên trong phát hiện 01 (một) bộ vòng Ximen ống nhuỷ bằng vàng 61%, cân nặng: 3,8 chỉ; 01 (một) lắc mắt xích bằng vàng 61 %, cân nặng 3,279 chỉ; 01 (một) lắc mắt xích bằng vàng 18, cân nặng 1,145 chỉ; 01 (một) vòng chạm khắc bằng vàng 18, cân nặng 01 chỉ; 01 (một) vòng kim cương có khóa vàng 61%, cân nặng 1,315 chỉ; 01 (một) nhẫn hình lá dừa bằng vàng 18, cân nặng 0,54 chỉ; 01 (một) đôi bông tai bằng vàng 18, cân nặng 0,5 chỉ; 01 (một) nhẫn vàng trơn bằng vàng 18, cân nặng 0,5 chỉ ở trong cặp tạp màu đen dưới quần áo đã gấp bên hộc tủ bên phải L lấy bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, đi ra ngoài đường đi từ phòng khách xuống bếp thì phát hiện 01 (Một) xe mô tô biển số: 61H1-064.41, số khung: C640BY548452, số máy: 5C64548458 có cắm sẵn chìa khóa trên ổ

khóa thì L đẩy xe mô tô ra cửa bên hông về phía bếp và khởi động máy xe tuy nhiên do xe để lâu nên không nổ được máy, lúc này bà Th đi trút mủ cao su tại lô cao su cách nhà khoảng 01 km đi về nhà thì nhìn thấy L đang ngồi trên xe mô tô và đạp máy xe nên truy hô, thấy sự việc bị phát hiện nên L vút xe mô tô lại bỏ chạy. Khi bỏ chạy, L cầm theo khóa 16, cây sắt và vàng chạy ra chỗ A đang canh giới. A điều khiển xe mô tô chở L chạy về phía đường đi xã T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, bà Th cầm chổi chà đuổi theo phía sau đồng thời truy hô thì ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979, HKTT: Ấp Cây Liễu, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là tổ trưởng khai thác Nông trường cao su M, ông Nguyễn B, sinh năm: 1976, HKTT: Ấp C, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1987, HKTT: Ấp H, xã M, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cùng là công nhân khai thác mủ thuộc Nông trường cao su M và ông Lê Văn X, sinh năm: 1988, HKTT: Ấp T, xã L, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là nhân viên Nông trường cao su nghe thấy chạy lên chặn đường nên A và L điều khiển xe mô tô chạy ngược lại đến chỗ bà Th đang truy đuổi phía sau. A, L và xe bị trượt ngã bên lề đường, bà Th cầm chổi đánh A và L thì A nhặt cây củi bên lề đường đập bà Th làm bà Th bị thương tích nhẹ (bầm tụ máu bả vai phải kích thước 05x05 cm, bầm tụ máu khuỷu tay phải kích thước 05x04 cm, trầy xước da ngón tay trở bên phải) sau đó bỏ chạy được khoảng 500 mét thì bị ông T, anh T1, anh X bắt giữ. L sau khi té ngã đứng dậy lấy xe mô tô Wave bỏ chạy ông B đuổi theo nhưng không kịp nên L điều khiển xe mô tô trốn thoát. L điều khiển xe mô tô chạy về nhà kiểm tra số vàng trong túi thì phát hiện số vàng lấy được đã bị rơi lúc nào, ở đâu không biết. L bán xe mô tô cho một người thanh niên (Không rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiêu xài hết.

Ngày 12/12/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Dầu Tiếng có kết luận số: 41/KL-HĐĐG. Kết luận tổng giá trị thiệt hại tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 06/12/2019 tại ấp H, xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là: 43.888.560 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm tám mươi tám ngàn năm trăm sáu mươi đồng). Trong đó: Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô nhãn hiệu: YAMANHA, Số loại: SIRIUS, màu: đen – vàng, biển số: 61H1-064.4 là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) và vàng là 31.888.560 (ba mươi một triệu tám trăm tám mươi tám ngàn năm trăm sáu mươi đồng).

Quá trình điều tra, Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Lê Văn B yêu cầu các bị cáo L và A phải bồi thường toàn bộ tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt là 34.800.000 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng). Ngoài ra B còn yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ 01 lượng vàng SJC mà B đã mất trộm.

- Đối với chị Lê Thị Th yêu cầu các bị cáo L và A phải bồi thường trị giá số tài sản bị chiếm đoạt là 43.888.000đ (tính tròn số).

Việc thu giữ đồ vật chứng:

Thu giữ 01 (một) kết sắt màu xanh, nhãn hiệu “CHUBB” có kích thước 0,54 x 0,47 x 0,42 m, dưới đế có 4 bánh xe đẩy đã bị hư hỏng không sử dụng được.

- Đối với xe mô tô Wave mà Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản của B thì bị can L đã bán từ tháng 7/2020, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với 01 lượng vàng SJC, bị hại Lê Văn B trình báo đã bị mất trộm chung với số tiền 30.000.000 đồng để trong két sắt. Quá trình điều tra chưa chứng minh được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản án số 16/2020/HSST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương đã xét xử bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A về hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị T ngày 06/12/2019.

Tại Bản cáo trạng số 32/CTr-VKS-CT ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Bản cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thế L mức án từ 05 năm đến 06 năm tù; Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt theo qui định chung; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại theo qui định.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, vật chứng vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/11/2019 bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A lén lút đột nhập vào nhà Anh Lê Văn B tại xã MH, huyện Chơn Thành trộm cắp 01 két sắt bên trong có 30.000.000 đồng. Trị giá két sắt là 4.800.000đ. Tổng tài sản mà L và A trộm cắp của anh B là 34.800.000 đồng. Ngày 06/12/2019 Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A trộm cắp tài sản của bà Lê Thị Th tại xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương trị giá 43.888.560

đồng. Tổng tài sản mà L và A trộm cắp của Anh Lê Văn B và bà Lê Thị Th trị giá 78.688.560 đồng. Hành vi của Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A lần phạm tội trước đây đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” nên truy tố theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 32/CTr-VKS-CT ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là khách thể được pháp luật bảo vệ.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, các bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu xài một cách bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo L, ngày 10/11/2020 đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 19/11/2019 bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A lén lút đột nhập vào nhà Anh Lê Văn B tại xã MH, huyện Chơn Thành trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2019 Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A tiếp tục trộm cắp tài sản của bà Lê Thị T tại xã M, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A như trên đã đề cập, đã bị TAND huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương xét xử về hành vi trộm cắp tài sản ngày 06/12/2019 của chị Lê Thị Th tại xã MT, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo bản án số 16/2020/HS-ST ngày 15/5/2020; tuy nhiên, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra vụ án này, bị cáo A không khai ra Trần Thế L. Bản án số 16/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 đã có hiệu lực pháp luật, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên với bị cáo A. Riêng bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Trần Thế L là khởi xướng, bị cáo A cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Cả 02 bị cáo đều đã bị kết án nhiều lần về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích; do đó cần xem xét xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung;

Trong vụ án này do bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A đang chấp hành hình phạt tù về tội “trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Bị hại Lê Văn B yêu cầu các bị cáo L và A phải bồi thường toàn bộ tài sản mà các bị can đã chiếm đoạt là 34.800.000 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng).

Đối với chị Lê Thị Th yêu cầu buộc các bị cáo phải bồi thường số tiền 43.888.000đ (tính tròn số)

Xét yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của người bị hại là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại điểm b Điều 46 BLHS, các điều 584, 585, 587, 589 BLDS, nên cần buộc hai bị cáo liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại đã được xác định, mỗi bị cáo phải chịu $\frac{1}{2}$ toàn bộ thiệt hại, cụ thể như sau:

Bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A phải bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền 17.400.000đ, bồi thường cho chị Lê Thị Th số tiền 21.944.000đ.

Bị cáo Trần Thế L phải bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền 17.400.000đ, bồi thường cho chị Lê Thị Th số tiền 21.944.000đ.

Đối với 01 lượng vàng SJC, bị hại Lê Văn B trình báo đã bị mất trộm chung với số tiền 30.000.000 đồng để trong két sắt ngày 06/12/2019. Quá trình điều tra chưa chứng minh được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều khoản áp dụng hình phạt đối là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

01 (một) két sắt màu xanh, nhãn hiệu “CHUBB” có kích thước 0,54 x 0,47 x 0,42 m, dưới đế có 4 bánh xe đẩy đã bị hư hỏng không sử dụng được, nên thu hủy.

[11] Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 50, 38; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thế L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020;

Căn cứ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; 50, 38; Điều 17; Điều 50; 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo và Phạm Nguyễn Hoàng A 02 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, Tổng hợp với hình phạt 03(ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Hình phạt chung bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A phải chấp hành là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 06/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng qui định tại điểm b Điều 46 BLHS, các điều 584, 585, 587, 589 BLDS: buộc hai bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A và Trần Thế L liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Lê Văn B, cho chị Lê Thị Th, cụ thể như sau:

Bị cáo Phạm Nguyễn Hoàng A phải bồi thường cho Anh Lê Văn B số tiền 17.400.000đ, bồi thường cho chị Lê Thị Th số tiền 21.944.000đ.

Bị cáo Trần Thế L phải bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền 17.400.000đ, bồi thường cho chị Lê Thị Th số tiền 21.944.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 (một) kết sắt màu xanh, nhãn hiệu “CHUBB” có kích thước 0,54 x 0,47 x 0,42 m, dưới đế có 4 bánh xe đẩy đã bị hư hỏng đã tạm giữ do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thế L và Phạm Nguyễn Hoàng A phải chịu mỗi bị cáo 2.500.000đồng.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

